TÒA ÁN NHÂN DÂN
Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 14/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 27.4.2018
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Cường**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh và ông Phạm Thuận.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Minh Tâm** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tham gia phiên toà: Ông **Trương Quang Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 22/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2018, về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXX-ST ngày 03 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn**: Bà Võ Thị T, sinh năm 1988; Trú tại: số nhà 33/31B đường C, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng.

* **Bị đơn**: Ông Đặng Ngọc Th, sinh năm 1987; Trú tại: Tổ 09 phường, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1958; Trú tại: Khối A, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai và tại phiên hòa giải, nguyên đơn là bà Võ Thị T trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Đặng Ngọc Th kết hôn năm 2016 tại UBND xã Lĩnh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Tôi và ông Th trong quá trình chung sống vợ chồng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình quan điểm sống không hợp nên vợ chồng thường xuyên bất hòa và những mâu thuẫn này ngày càng trầm trọng không thể giải quyết được. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn ông Th.

- Về con chung: Có 01 con chung chưa thành niên tên là Đặng Thị Th, sinh ngày 06/7/2017.

Ly hôn tôi sẽ trực tiếp nuôi dưỡng nuôi 01 con chung chưa thành niên tên là Đặng Thị Th, sinh ngày 06/7/2017 cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và ông Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Trong quá trình chung sống, ông Đặng Ngọc Th có nợ mẹ tôi là bà Nguyễn Thị N số tiền 70.000.000 đồng. Nay ly hôn, tôi yêu cầu ông Đặng Ngọc Th có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền trên.

**** Trong bản tự khai, tại phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Đặng Ngọc Th trình bày:***

Tôi thống nhất với bà Võ Thị T về thời gian và nơi đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Bản thân tôi nhận thấy mâu thuẫn này chưa đến mức trầm trọng và có thể hàn gắn nhưng bà T cương quyết ly hôn với tôi thì tôi đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung chưa thành niên tên là Đặng Thị T, sinh ngày 06/7/2017. Ly hôn tôi sẽ giao con cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng nuôi cho đến khi con chung tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Tôi có nợ bà Nguyễn Thị N số tiền 70.000.000 đồng và tôi sẽ có trách nhiệm trả số tiền trên cho bà N vào ngày 03/6/2018.

**** Trong đơn trình bày, tại phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N trình bày:***

Ông Đặng Ngọc Thành là con rễ tôi có nợ tôi số tiền 70.000.000 đồng và tôi yêu cầu ông Th trả cho tôi số trên vào ngày 03/6/2018.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng đã xác định: Những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Đối với nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn, nuôi con chung giữa bà T ông Th, công nhận sự thỏa thuận về việc trả tiền giữa ông Th bà T với bà N. Về cấp dưỡng nuôi con, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa bà Võ Thị T và ông

Đặng Ngọc Th là tranh chấp về hôn nhân gia đình, bị đơn có địa chỉ cư trú ở địa bàn quận Thanh Khê nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân dự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Ngọc Th và bà Võ Thị T kết hôn năm 2016 tại UBND xã Lĩnh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An, đây là hôn nhân tự nguyện và đảm bảo các quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được thừa nhận và bảo vệ.

Trong quá trình chung sống ông Th bà T đã phát sinh mâu thuẫn. Bà T và ông Th xác định nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bà bất đồng quan điểm sống và tại phiên tòa hôm nay, ông Đặng Ngọc Th, bà Võ Thị T thỏa thuận thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, pháp luật không cấm và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 55 Luật hôn nhân gia đình để công nhận sự thỏa thuận đó.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống ông Th, bà T có 01 con chung là Đặng Thị Th, sinh ngày 06/7/2017. Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, ông Th và bà T thỏa thuận giao 01 con chung chưa thành niên tên là Đặng Thị Th, sinh ngày 06/7/2017 cho bà Võ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, pháp luật không cấm và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên, về vấn đề cấp dưỡng, các bên đương sự không thỏa thuận được mức cấp dưỡng cho con chung. Bà Võ Thị T yêu cầu ông Đặng Ngọc Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung thành niên. Ông Th xác định chỉ cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi con chung thành niên. Hội đồng xét xử xét thấy, cấp dưỡng cho con chưa thành niên trong trường hợp không sống chung với là nghĩa vụ được quy định tại Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình. Xét điều kiện thực tế cũng như nhu cầu của con chung chưa thành niên và thu nhập hằng tháng của ông Th (theo bảng lương ông Th cung cấp cho Tòa án), Hội đồng xét xử xét thấy nghĩa vụ nuôi con chung là của vợ chồng, mức cấp dưỡng nuôi con của mỗi bên cho con chưa thành niên thực tế tại địa phương mỗi tháng 2.000.000 đồng là phù hợp nên Hội đồng xét xử buộc ông Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[2.3] Về tài sản chung: Ông Th, bà T xác định không có.

[2.4] Về nợ chung: Ông Đặng Ngọc Th có nợ bà Nguyễn Thị N số tiền 70.000.000 đồng. Bà N ông Th thỏa thuận số nợ trên ông Th sẽ có trách nhiệm trả cho bà Ng vào ngày 03.6.2018. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[3] Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Võ Thị T phải chịu 300.0000đ.

Án phí về khoản cấp dưỡng nuôi con định kỳ ông Đặng Ngọc Th phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81,82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào Nghị Quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa ông Đặng Ngọc Th và bà Võ Thị T.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con chung giữa ông Đặng Ngọc Th và bà Võ Thị T như s au: Giao con chung chưa thành niên tên là Đặng Thị Th, sinh ngày 06.7.2017 cho bà Võ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con:

Xử: Buộc ông Đặng Ngọc Th có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 05.2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, cấp dưỡng vào ngày 15 dương lịch hằng tháng.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn còn mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung: Không có

5. Về nợ chung: Công nhận sự thỏa thuận về việc trả tiền giữa ông Đặng Ngọc Th và bà Nguyễn Thị N như sau:

Ông Đặng Ngọc Th có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng, trả tiền vào ngày 03.6.2018.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, ông Đặng Ngọc Th còn phải chịu tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng bà Võ Thị T phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai số 7962 ngày 11.01.2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Án phí về khoản cấp dưỡng nuôi con định kỳ ông Đặng Ngọc Th phải chịu là 300.000 đồng.

Án xử công khai, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Thanh Khê;
- Chi cục THSDS Q. Thanh Khê;
- UBND xã Lĩnh Sơn;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Ngọc Cường